

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt giá đất cụ thể làm cơ sở bồi thường thuộc dự án Xây dựng
Mương thoát nước ngoài hàng rào Khu công nghiệp Đồng Xoài I**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước; được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 253/TTr-STNMT ngày 19/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể làm cơ sở bồi thường thuộc dự án Xây dựng Mương thoát nước ngoài hàng rào Khu công nghiệp Đồng Xoài I, cụ thể như sau:

1. Mục đích định giá đất

Xác định giá đất cụ thể làm cơ sở tính tiền bồi thường đất thuộc dự án Xây dựng Mương thoát nước ngoài hàng rào Khu công nghiệp Đồng Xoài I.

2. Thông tin về khu đất cần định giá

- Khu đất tọa lạc tại xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
- Tổng diện tích đất: 6.682,7 m².

- Mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây hàng năm (đất trồng lúa); đất ở.

3. Kết quả xác định giá đất

STT	Hạng mục	Giá đất UBND tỉnh (đồng/m ²)	Giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Hệ số điều chỉnh giá đất
I	Đất trồng lúa			
1	Vị trí 1	70.000	245.000	3,50
2	Vị trí 2	60.000	210.000	3,50
3	Vị trí 3	50.000	175.000	3,50
4	Vị trí 4	40.000	140.000	3,50
II	Đất ở			
1	Phạm vi 1	350.000	600.000	1,71
2	Phạm vi 2	175.000	300.000	1,71
3	Phạm vi 3	140.000	240.000	1,71
4	Phạm vi 4	110.000	180.000	1,64

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Đồng Xoài; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, PCT;
- LĐVP, P. KT, TH;
- Lưu: VT (NN-20ĐĐ_{29/4}).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Huỳnh Anh Minh